

Bản án số: 18/2020/ HS-ST  
Ngày 18 tháng 5 năm 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH - TỈNH CAO BẰNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông La Văn Viên.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lương Ngọc Cảnh.

Bà Mã Thị Huệ.

**- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Ông Nông Văn Noọng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

**- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:** Bà Ma Kim Hiệp, Kiểm sát viên .

Ngày 18 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh – tỉnh Cao Bằng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 15/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2020 theo Quyết Định đưa vụ án ra xét xử số 17/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2020 đối với:

**Bị cáo:** *Đình Văn H*, Tên gọi khác: không có, Sinh ngày 26 tháng 8 năm 1982 tại huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm B, thị trấn H, huyện T, tỉnh Cao Bằng (nay gọi là xóm B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng); Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông: Đình Văn G (đã chết) và bà Hà Thị K; Anh chị em ruột: bị cáo có 05 chị em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; có vợ là: Hoàng Thị C và 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 02/01/2020 hiện nay đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Hoàng Thị C, sinh năm 1980;

Nơi cư trú: xóm B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng; (*Vắng mặt không có lý do*)

**- Người Làm chứng:**

1, La Văn T, sinh năm 1990

Nơi cư trú: xóm N, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng; (*vắng mặt không có lý do*)

2, Nguyễn Văn Đ, sinh 1995;

Nơi cư trú: xóm B, xã Q, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; (*vắng mặt không có lý do*)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Hồi 16 giờ 10 phút ngày 02/01/2020, tổ công tác Công an huyện T phối hợp với Đoàn biên phòng cửa khẩu T và Công an thị trấn T, huyện T đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm G, thuộc tổ dân phố 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng phát hiện bắt quả tang Đinh Văn H, sinh năm 1982, trú tại xóm B, thị trấn T, huyện T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi quần đằng trước bên phải 01 (một) gói giấy vệ sinh màu trắng bên trong có 02 (hai) gói giấy vờ học sinh có dòng kẻ, có chứa chất bột màu trắng dạng vón cục nghi ma túy. Tiến hành cân số chất bột màu trắng có khối lượng 0,2g (không phẩy hai gam). Tạm giữ đối với Đinh Văn H 01 (một) điện thoại di động loại cảm ứng màn hình, nhãn hiệu OPPO màu đen, số IMEI 1: 863539042067994, số IMI 2: 86359042067986 đã qua sử dụng; 01 (một) ví da màu nâu, bên trong có 01 (một) giấy chứng minh thư nhân dân số 080436583 mang tên Đinh Văn H; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 05136 mang tên Hoàng Văn H do Công an huyện T, tỉnh Lạng Sơn cấp; số tiền 26.000.000đ (hai mươi sáu triệu đồng); 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NOUVO SX, màu xanh - bạc, số khung 9210GY083696, số máy: E3R7E083657, biển kiểm soát 12T1-117.75 xe đã qua sử dụng. H khai nhận chất bột màu trắng là ma túy, loại Heroine mua về để sử dụng cho bản thân.

Ngày 06/01/2020, Cơ quan điều tra Công an huyện T tiến hành mở niêm phong xác định chất bột màu trắng thu giữ của Đinh Văn H có khối lượng 0,2 gam (không phẩy hai gam), Cơ quan điều tra tách lấy một phần làm mẫu vật gửi giám định. Tại bản kết luận giám định số 50/GĐMT ngày 22/01/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra, Đinh Văn H khai: Bản thân sử dụng ma túy từ năm 2016, để có ma túy sử dụng H thường nhờ bạn bè mua giúp, ngoài ra H còn được mua ma túy với La Văn T, sinh năm 1990, trú tại: xóm N, thị trấn T, huyện T 03 (ba) lần (trong đó 02 (hai) lần trực tiếp mua với T và 01 (một) lần mua với Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1995, trú tại: xóm B, xã Q, huyện Q là người đưa giúp ma túy cho T. Lần cuối cùng vào buổi sáng ngày 02/01/2020, H mua ma túy với La Văn T với số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) địa điểm tại đường rẽ vào xóm N, thị trấn T, huyện T. Trước khi mua ma túy, H có gọi điện trước cho T hẹn địa điểm và hẹn nơi giao dịch. Sau khi mua được ma túy với T, H một mình điều khiển xe mô tô đi vào xóm G, thuộc tổ dân phố 1, thị trấn T, huyện T mục đích là để sử dụng thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang.

Cơ quan điều tra Công an huyện T tiến hành lấy lời khai đối với La Văn T và Nguyễn Văn Đ. T và Đ đều thừa nhận có được bán ma túy cho Đinh Văn H.

Đối với số tài sản tạm giữ của Đinh Văn H: 01 (một) ví da màu nâu; 01 (một) chứng minh thư nhân dân số 080436583 mang tên Đinh Văn H; 01 (một) giấy đăng

ký xe mô tô, xe máy số 05136 mang tên Hoàng Văn H; số tiền 26.000.000đ (hai mươi sáu triệu đồng). Quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội do H gây ra. Ngày 25/02/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại cho Hoàng Thị C là vợ của Đinh Văn H.

Quá trình điều tra xác định được xe mô tô BKS 12T1 – 117.75 là xe của Hoàng Văn H (em trai) cho chị gái Hoàng Thị C, sinh năm 1986, trú tại: xóm B, thị trấn T, huyện T quản lý và sử dụng. Việc H sử dụng xe mô tô thực hiện hành vi phạm tội C không biết. Ngày 25/02/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 12 T1 – 117.75 cho chị C là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 16/CT- VKSTK ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Đinh Văn H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Văn H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" đề nghị:

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Văn H với mức án từ 01 đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì thư ghi "Vật chứng vụ án Đinh Văn H bắt ngày 02/01/2020".

- Tịch thu, phát mại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo Đinh Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ ý kiến của Kiểm sát viên.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo, các yếu tố cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa bị cáo Đinh Văn H nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như vật chứng của vụ án đã thu được của bị cáo có khối lượng 0,2g (*không phải hai gam*). Tại bản kết luận giám định số 50/GĐMT ngày 22/01/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "*Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine*".

Bị cáo H khai: Bản thân sử dụng ma túy từ năm 2016, có ma túy để sử dụng H thường nhờ bạn bè mua giúp, ngoài ra H còn được mua ma túy với La Văn T, sinh năm 1990, trú tại: xóm N, thị trấn T, huyện T 03 (ba) lần (trong đó 02 (hai) lần trực tiếp mua với T và 01 (một) lần mua với Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1995, trú tại: xóm B, xã Q, huyện Q là người đưa giúp ma túy cho T. Lần cuối cùng vào buổi sáng ngày 02/01/2020, H mua ma túy với La Văn T với số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) với mục đích là để sử dụng thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang.

Từ những chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo *Đinh Văn H* đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố đối với bị cáo Đinh Văn H là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy do Đinh Văn H thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương, mặc dù bị cáo nhận thức được ma túy được nhà nước ta nghiêm cấm tàng trữ, ma túy là chất gây nghiện ảnh hưởng tới sức khỏe nhưng do bản thân mắc nghiện đã bất chấp các qui định của pháp luật, vì thế đã dẫn thân vào con đường phạm tội. Do đó, hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[ 4] *Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:*

Bị cáo Đinh Văn H từ nhỏ sinh ra lớn lên được bố mẹ nuôi ăn học và học hết lớp 01/12 và đến năm học lớp 2 thì bỏ học ở nhà làm ruộng. Đến ngày 02/01/2020 thì bị Công an huyện T bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải và tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án. Do vậy, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tình tiết tăng nặng không có. Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo phạm tội liên quan đến ma túy, phạm tội trong trường hợp nghiêm trọng. Do đó, cần phải cách ly bị cáo một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về nguồn gốc ma túy: Đinh Văn H khai nhận, số ma túy đã thu giữ 0,2g (*không phải hai gam*) H mua với La Văn T với số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) với mục đích là để sử dụng thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang.

Đối với La Văn T và Nguyễn Văn Đ hiện nay Công an huyện Trùng Khánh đã khởi tố về hành vi mua bán trái phép chất ma túy về một vụ án khác.

[6] Về vật chứng vụ án:

- 01 (một) chiếc phong bì thư, được niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng (Các mảnh giấy, chất bột màu trắng dạng cục) vụ: Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra tại tổ dân phố 1, thị trấn T, huyện T, Cao Bằng ngày 02/01/2020”. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia biên bản và đóng hình con dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Trùng Khánh, Cao Bằng. Cần tịch thu tiêu hủy

- 01 chiếc phong bì thư, được niêm phong mặt trước ghi “Điện thoại di động phát hiện và tạm giữ đối với Đinh Văn H ngày 02/01/2020”. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia biên bản và đóng hình con dấu của UBND thị trấn T, huyện T, Cao Bằng. Bị cáo đã sử dụng vào việc liên lạc bán ma túy Cần tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước.

Xác nhận số vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện T tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/4/2020.

[ 7] Về án phí buộc bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo **Đinh Văn H** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo **Đinh Văn H** 01(một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 02/01/2020.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì thư, được niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng (Các mảnh giấy, chất bột màu trắng dạng cục) vụ: Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra tại tổ dân phố 1, thị trấn T, huyện T, Cao Bằng ngày 02/01/2020”. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia biên bản và đóng hình con dấu của Cơ quan CSĐT- Công an huyện Trùng Khánh - Cao Bằng. Cần tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu, phát mại 01(một) điện thoại di động loại cảm ứng màn hình, nhãn hiệu OPPO màu đen, số IMEI 1: 863539042067994, số IMI 2: 86359042067986 đã qua sử dụng sung công quỹ nhà nước.

Xác nhận số vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện T tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/4/2020.

3. Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án. Bị cáo Đinh Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ nhà nước.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo cho bị cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cao Bằng, Phòng kiểm tra Nghiệp vụ TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND-huyện, tỉnh;
- CA huyện Trùng Khánh;
- Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- THADS-huyện Trùng Khánh;
- UBND thị trấn Trà Lĩnh;
- Bị cáo, người có quyền lợi liên quan;
- Lưu THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.Hội đồng xét xử sơ thẩm  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**La Văn Viên**